

Số: **133/2021/QĐST-HNGĐ**

B , ngày 12 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 52/2021/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nông Thị L , sinh năm 1984

Trú tại: Xóm Bó Pu, TT Tà Lùng, huyện Phục Hòa, Tp Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng.

HKTT: Thôn Thanh Chiêu, xã Phú Cường, huyện B, Tp Hà Nội

Bị đơn: Anh Hà Xuân H – sinh năm 1975

HKTT: Thôn Thanh Chiêu, xã Phú Cường , huyện B, Tp Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 04 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nông Thị L và anh Hà Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị L và anh Hà Xuân H

2.2. Con chung: Có 02 con chung là cháu Hà Xuân V sinh ngày 29/8/2002 và cháu Hà Xuân T sinh ngày 29/01/2009.

Vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con chung : Cháu Hà Xuân V đã đủ 18 tuổi, không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên anh chị không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Vũ.

Giao cháu Hà Xuân T cho anh H được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu thay đổi khác.

Chị L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H đối với cháu Tùng mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 04/2021 cho đến khi cháu Tùng đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu thay đổi khác.

Chị L được quyền qua lại thăm nom chăm sóc các con chung không ai được ngăn cản.

2.3. Tài sản chung, công sức đóng góp : Không có

2.4. Công nợ chung: Không có

2.5. Án phí: Chị L tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng . Chị L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B theo biên lai thu tiền tạm ứng số 00605 ngày 01/3/2021, nay đối trừ toàn bộ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện B
- UBND xã Ph
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Trung Thành

Nguyễn Thị Đoan

